

DEPOT LEGAL



SỐ 233 NĂM THỨ BA NGÀY 20 THÁNG 10 NĂM KỶ-TY TỨC NGÀY THU TƯ 20 NOVEMBRE 1929 MỖI SỐ 5 XU

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
1 năm 5.000	7.000
6 tháng 2.500	3.500
3 tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN - Ai đàng quảng cáo, việc riêng xin thương nghị trước.

TIENG-DAN

LA VOIX DU PEUPLE 民
BÁO QUÂN Đường Đổng-Qua, Huế
Giấy phép số 63
Giấy phép: TIENG-DAN - Huế

Người quân - từ giúp người nghèo chớ không phụ thêm cho người giàu.
(Không-lời)

ĐẠI-HỘI-NHỊ ĐỒNG-DƯƠNG ĐỐI VỚI LAO-ĐỘNG BÀN-XỬ

Đại-hội-nghị Đồng-dương hợp & hòa-nội mấy hôm, nay đã giải-tán. Người thỉnh cầu việc này, kẻ phân đối đều họ, lan-mạn cũng nhiều môn, nhưng theo ý riêng lời, đối với xã-hội, đối với thời-cực, trọng yếu nhất, mà cũng đáng bình-phẩm nhất là sự thi hành đạo luật 9 Avril 1898 cho người Âu-châu ở Đổng-dương.

Đạo luật 9 Avril 1898 là gì? Nguyên ở nước Pháp, trước năm 1898, lao-dộng bị thương-tích chỉ có cách chiếu theo dân-luật dân đơn kiện nghiệp-chủ. Tòa án xét nếu vì lợi nghiệp - chủ mà lao - động bị thương tích, thời bắt nghiệp-chủ trả tiền phi cho lao - động. Nhưng thương - tích thời thương bị mà kiện cáo thời phiên lại tòa, nên số nhiều lao động bị thương thương mà không được bồi thương. Bởi cơ ấy cho nên nước Pháp mới thi hành một cái thể lệ định trước cách bồi thương, hai bên nghiệp chủ và lao - động cứ tuân theo đó mà phân xử với nhau, thời phải cậy đến tòa-án. Cái thể lệ ấy tức là đạo luật 9 Avril 1898.

Vừa rồi, Đại-hội-nghị Đổng-dương đã định đem đạo luật ấy thi hành cho người Âu-châu ở Đổng-dương. Nhưng chỉ thi hành cho người Âu - châu mà không thi hành cho người bản xứ là một điều khuyết điểm, một điều trái với thời-cực.

Vào khoảng một năm về trước, thì Chánh-phủ Bảo - hộ vừa thi hành cái « thể - lệ mộ-dân », trong mục tạp loại báo Tiếng-dân (Số 115, 117, 120, 123, 125) tôi có đăng mấy bài báo về « pháp luật đối với lao - động »; tôi có kết luận rằng: cái thể lệ mộ dân còn nhiều điều khuyết điểm, mà trong các điều khuyết điểm, trọng-yếu nhất là cách bồi - thương thương tích và bệnh tật cho lao-dộng? Khi tôi viết câu ấy, tôi không ngờ rằng một năm về sau vấn đề « bồi - thương thương tích » sẽ thành một cái đề án ở trước Đại-hội-nghị. Nhưng vì những cơ sở mà Đại-hội-nghị không cho người bản xứ hưởng cái thể - lệ « bồi - thương thương tích »?

Có ông nói rằng: « trình độ người bản - xứ còn thấp chưa hưởng được đạo luật 1898 ». Ông tưởng người đã-man có thời-chất tay bầm chưa đủ kiếm tiền chăng? Tưởng vậy thôi lắm. Hàng người khôn ngoan, nhiều

mánh khoẻ, mới biết dùng cái thủ đoạn « tự làm ra thương tích » để lấy bồi-thương. Chỉ xét tội nhơn ở các nước văn-minh với tội nhơn ở các xứ đã-man thời biết. Sách và báo thường thuật những chuyện tội nhơn ở Âu-Mỹ chửi bần tay cắt bản chân để được nghỉ, khỏi đi làm việc. Ở Annam đã khi nào nghe nói những chuyện ấy chưa? Coi một điều đó đủ biết nếu muốn đề-phòng cái thủ đoạn « tự làm ra thương tích », cho nghiệp-chủ thời phải sợ hạng người khôn ngoan, chớ không phải sợ hạng người ngu độn. Hay là ông tưởng trình độ dân còn thấp thời sự tổn hại trong khi lao-dộng còn ít, chưa cần phải có pháp luật đề-phòng? Tưởng như vậy thôi lắm. Ai có mục đích gì?

trong khoảng mấy năm 1927-1928 cũng phải công nhận rằng trình độ dân càng thấp lại càng cần có pháp-luật đề-phòng. Hàng công nhân kỹ là dân Trung-Bắc-kỳ bị cái nạn lụt năm 1926-1927. Đã đói rách sẵn mà lại bị dấn vào một xứ lam chương có tiếng thời làm sao tránh được sự đau, sự chết?

Có người nói rằng đó không phải nghiệp chủ, vì chính công nhân đã làm giấy giao kèo lịnh nguyện đi. Nói như thế không hợp với công lý. Làm giấy giao kèo muốn có giá-trị thời hai bên cần phải thông hiểu tình trạng như nhau. Chớ như một bên khôn ngoan mà lại sẵn thể lực, còn một bên ngu xuẩn mà lại không si bệnh vực và đi làm một xứ thuở nay mình chưa bước chân tới, thời làm mấy tờ giao kèo cũng không có « giá - trị luân - lý ». Phóng trước năm 1926 ở Đổng-dương đã thi hành cái thể-lệ bồi thương thương-tích và bệnh tật, thời nghiệp chủ ở mấy số đồn điền đã nói trên kia có làm giao kèo với bọn dân ngu đó, chắc cũng có lời hơn ngày nay nhiều.

Có ông nói rằng: « người bản xứ còn nhiều kẻ không có giấy căn cước, nên chưa thể thi hành đạo luật 1898 ». Tôi xin thú thật, tôi không hiểu giấy căn cước với sự bồi thương thương - tích tương quan với nhau những điều gì. Có giấy căn cước có thể tránh được thương tích trong khi lao động không? Nếu không thời không có giấy căn cước có trở ngại gì đến sự bồi thương thương tích?

Có ông nói rằng: « vì pho luật Gia-longchưa đời nên chưa thể thi hành đạo luật 1898 ». Nói về luật Gia-long chỉ có Trung-Bắc-kỳ. Nhưng ở Trung-Bắc-kỳ, trong các công việc thương mại, xưa nay người Annam có thể noi theo pháp luật Pháp, thời trong các công việc khai khẩn chế tạo, như việc dùng nhân công, sao lại không có thể noi theo pháp luật Pháp?

Lại có ông nói rằng: « ông làm một ít, chỉ ăn no-ngủ kỹ, rồi cứ học rập rình, việc lịch sự không nghe, đều đồ hay không biết. Nào những tưởng hoa nguyệt, nào trò bộ phương chèo, nghe những tiếng vui reo, thì ra hình hơn hồ; học ăn cần nói dở, theo những thói quán xiển, cũng lưỡng thể là nên, lại đua nhau chòm chợ, cũng đua người chòm chợ. Còn báo chương sách vở, chữ nghĩa với học hành, ai nói cũng lam thính, cứ như cầm như điếc, cứ như mù như điếc. Trong gia đình mọi việc, người xã hội trăm đường, để mặc ai lo lường, chẳng không xem biết đến. Sao chẳng không biết thẹn, mà nghĩ lầy trong mình, càng mẹ đẻ cha sinh, cũng mười ngày chín tháng, cũng đủ đầy phủ tạng, cũng tai mắt tốt lành, sao nó để người khinh, nó để cho người bị!

Chàng ơi! sao không nghĩ, sinh giúp lác bầy giờ, như gặp budi chợ trư, nó nghĩ yên sao được? nó nghĩ nhìn sao được?

sao như thế? Người ta nay làm kẻ, ra kinh tế cạnh tranh, vì chúng tộc mưu sinh, lo đồng bào hạnh-phúc; nào lo đường giáo-đức, lo kỹ nghệ công - thương, nào du học xuất dương, lo tiền đò hậu vận, vẫn một lòng cầu khẩn, mong cho được dân quyền; nào cố động thanh niên, nào hô hào nữ giới, theo văn minh lối mới, theo học thuyết cải lương, các khoa học tây phương, quyết tìm tòi xem xét. Thiếp xin chàng phải biết, luyện tập lấy tinh thần, phải tự trọng lấy thân, phải xa đường vật dục; bỏ đã-man hủ tục, bỏ mê tín dị đoan, để quyết chí lo toan, mà lên đường tiến hóa. Thiếp xin chàng một dạ, lo đưa đudi kịp người, để bốn bề chen vai, cùng nắm chấu thịch cánh. Mấy lời thiếp bản mánh, chàng nghĩ lại chớ quên, kẻ người ta chớ cười, đđ tới cơm gạo áo.

Hà-vân-Xưng
NHÂN ĐAM

MANDATS CỦA AI??
Bản báo có tiếp được 3 cái mandat số 089776 & Đổng - sơn ngày 7 - 5 - 29, số 100981 & Tam-kỳ ngày 19 - 6 - 29, số 281757 & Quảng - Ngãi ngày 9-10-29, mà không có tên người gửi, vậy ngài nào có mandat ký xin trả lời cho biết, cảm ơn.
Tiếng-Dân

VĂN-VĂN

Vợ khuyên chồng
Chàng ơi! Chàng ngồi lại, thiếp khuyên giải đôi lời, đã sinh kiếp ở đời, nghĩ làm sao cho phải, nghĩ thế nào cho phải? Sao chàng không nghĩ lại, cứ hờ hững hững hồ, lòng thiếp rối như tơ, chàng vui sao cho được, chàng mừng sao cho được? Nội việc nhà việc nước, trăm mối thật như vô, một mình thiếp âu lo, chàng khàn khàn han mồm, si khàn khàn lằng một ít, chỉ ăn no-ngủ kỹ, rồi cứ học rập rình, việc lịch sự không nghe, đều đồ hay không biết. Nào những tưởng hoa nguyệt, nào trò bộ phương chèo, nghe những tiếng vui reo, thì ra hình hơn hồ; học ăn cần nói dở, theo những thói quán xiển, cũng lưỡng thể là nên, lại đua nhau chòm chợ, cũng đua người chòm chợ. Còn báo chương sách vở, chữ nghĩa với học hành, ai nói cũng lam thính, cứ như cầm như điếc, cứ như mù như điếc. Trong gia đình mọi việc, người xã hội trăm đường, để mặc ai lo lường, chẳng không xem biết đến. Sao chẳng không biết thẹn, mà nghĩ lầy trong mình, càng mẹ đẻ cha sinh, cũng mười ngày chín tháng, cũng đủ đầy phủ tạng, cũng tai mắt tốt lành, sao nó để người khinh, nó để cho người bị!

Chàng ơi! sao không nghĩ, sinh giúp lác bầy giờ, như gặp budi chợ trư, nó nghĩ yên sao được? nó nghĩ nhìn sao được?

Chàng ơi! sao không nghĩ, sinh giúp lác bầy giờ, như gặp budi chợ trư, nó nghĩ yên sao được? nó nghĩ nhìn sao được?

Đài danh đức, đức danh sáng (sáng tức là gỗ) sáng bị đau quá, than với đức rằng:
Anh sao mà nhớn tâm quá! làm cho ta đau đến xương, mà anh còn rần rần; ta vẫn khổ thật mà anh không nhọc sao? Thì nói xương gãy phần ta để dành vậy, mà anh cũng bị đứt bị mẻ, thỉnh thoảng cũng phải đem đi mài trên đá kia. Thế là ta cực mà anh cũng chẳng sướng gì. Sao anh không bôi tay, xếp lại, cho ta khỏi đau mà anh cũng khỏi cái nạn mài đá kia, không phải lợi cả hai sao? Anh nghĩ thế nào?

Thợ mộc

LỊCH-SỬ XIÊM-LA

Trên ba bốn mươi năm nay, người nước Nam ta, trừ việc sang bắt ca tặc người Âu người Mỹ ra, ở bên Á đông, trong các nước láng giềng, thì chỉ biết có nước Nhật nước Tàu; từ công cuộc duy tân, lịch sử cách-mạng, mãi mãi cho đến ngày nay, họ cứ động một tý gì, người mình cũng đều đi lai chằm chằm; nào sách nào báo, nào nghe tin nói chuyện, hết Nhật thì Tàu, còn nước Xiêm cũng ở một bên cạnh mình, cũng một nước đặc lập giàu thanh, có tên ở vào hàng các nước văn-minh thế-giới vậy, mà người mình gần như quên mất nước Xiêm là nhờ, đất hẹp dân ít thua nước mình, hoặc là bị nước Xiêm ngày trước ở hàng đước nước Nam mình mà ngày nay vượt lên đứng hàng ngang với liệt cường, nói đến chuyện họ thì

Nước Xiêm là một nước tiếp giáp nước ta, trừ một mặt văn hóa có khác. (ta theo văn-hóa Chi-na mà Xiêm theo văn hóa Ấn-độ) còn ngoài ra vật sản, khí hậu, cho đến các nghề kinh tế, cũng Âu hóa truyền sang, không có gì khác ta. Thế mà lấy một vùng đất con con, trên năm mươi năm nay, trở nên một nước độc lập giàu thanh bên phương đông, lướt trước nước Trung hoa, bỏ xa nước Ấn-độ, mà một đường thẳng lên con đường văn minh, cũng nước Nhật-bản sánh vai tiếp gót trên thế giới ngày nay, về văn minh và hàng vi thay!

Vậy người mình ai đã du - lịch đến nước Xiêm, biết có đủ sách vở và tài liệu nghiên-cứ, gia cũng khảo cứu lịch sử cũng công cuộc cách tân của nước Xiêm trong khoảng gần một thế kỷ mà viết báo hoặc làm sách để hướng cho người mình biết rằng nước Xiêm nhỏ mà mira dân khôn cũng được đứng vào hàng ưu thắng. Tưởng đó cũng là một cái nghĩa vụ của nhà học giả đối với đất nước vậy. Người xưa có câu: « Khẩu chuyện dân ngoại - (口說外) 耳 聽 內 事: nói tiếng ngoài để dân tiếng ngoại). Chính vì ý đó mà bản báo mở ra mục này.

T. D

Ở Viên đông ta bây giờ, Xiêm-la là một nước có thể lực. Hàng ngày ta nghe nói phải bỏ nước này một tiếng hoàng đế Xiêm la, chánh phủ xứ kinh thành tiếp phải bỏ Xiêm la. Bồi trước đi ra không ai muốn bỏ một phút mà bây giờ thời thiên hạ ghen nhau đến tận nhà để bắt tay, như thế cũng chép được một đoạn lịch sử về vang trong cuộc ru liệt

Chú thiệt ngu quá! Biết một mà không biết hai. Chú thì xem ta dục chạm ngực ngực cả ngày mà những đđ làm thành đó, có cái gì là vật sở hữu của ta đâu? Nhà cửa thuyền xe, không phải đđ ta cần dùng, ta vốn không hiểu thì chỉ cần dùng, mà phải đđo dục thân chủ đđe sấm đđe dưng sung sướng cho ai, nhưng khổ thay! cái dđi nặng trăm cân kia nó có nặng trên đầu ta mãi, cái lưới ta mà không chạm vào thân chủ cho được sâu thì cái đầu ta cũng bị vỡ, nên ta cũng bắt đđo đđ mà làm hại đến chỗ đđo đđo. Chú không qui oán cho cái đđi mà chú lại oán cho ta, không khác gì con mắt cựa thỉ kia, thấy gần mà không thấy xa vậy. Thôi, nội cho chú rõ, cái đđi kia đã lại đđo, ta sẽ dục chú đđay.

Sáng chưa trả lời, bác Đài nghe liếng than thở, ngại to lên rằng: Bọn bay là xuân cả! Ta đây lại thú hiem gì bọn mày, chớ bay không thấy cái tay ông chủ thợ kia sao? không thấy tay ông nắm lấy ta mà múa cả ngày sao?

trên thế giới vậy. Xiêm la tây giáp Diên điển, bắc giáp Diên điển và Ai lao, đông giáp Ai lao và Cao mên, nam giáp Vjnh Xiêm la và Mã lai. Diện tích hơn 500 000 cây số vuông. Dân số gần 10 triệu. Cao nhất có núi Đồi Ang ka (Đồi Angka); giải nhứt có sông Mé nam (Ménam); rộng nhứt có vùng hạ lưu sông Mé nam; nóng nhất sức không lên quá 32 độ; lạnh nhất sức không xuống quá 18 độ. Nói tóm: một mặt giáp biển, ba mặt giáp đất, nước rộng, dân số đông, mà người mình gần như quên mất nước Xiêm là nhờ, đất hẹp dân ít thua nước mình, hoặc là bị nước Xiêm ngày trước ở hàng đước nước Nam mình mà ngày nay vượt lên đứng hàng ngang với liệt cường, nói đến chuyện họ thì

Nước Xiêm là một nước tiếp giáp nước ta, trừ một mặt văn hóa có khác. (ta theo văn-hóa Chi-na mà Xiêm theo văn hóa Ấn-độ) còn ngoài ra vật sản, khí hậu, cho đến các nghề kinh tế, cũng Âu hóa truyền sang, không có gì khác ta. Thế mà lấy một vùng đất con con, trên năm mươi năm nay, trở nên một nước độc lập giàu thanh bên phương đông, lướt trước nước Trung hoa, bỏ xa nước Ấn-độ, mà một đường thẳng lên con đường văn minh, cũng nước Nhật-bản sánh vai tiếp gót trên thế giới ngày nay, về văn minh và hàng vi thay!

Vi xung quanh có năm sáu dân tộc bập bợc, cho nên trong nước xen lộn có đến năm sáu giống người: người nói Ai lao, người nói Cao mên, người nói Mã lai, người nói Diên điển. Người tuệt nói Xiêm không được một nửa (theo tông kế ông Graham). Ở xa mà đến thì có người Trung quốc; người Trung quốc ở Xiêm la có đến nửa triệu; đó chỉ nói hạng thiệt nói; còn hạng người lai Tàu với Xiêm thời nhiều quá kể không xiết (theo tông kế ông Graham). Người Annam ta ngụ ở Xiêm có chừng 6 000 (theo tông kế ông Cucherousser).

Nguyên trước thế kỷ thứ 7, nước Xiêm la chia rẽ ra nhiều nước nhỏ, nói giống khác nhau, nước thời thuộc về nói Cao mên, nước thời thuộc về nói Mã lai. Vào khoảng giữa thế kỷ thứ 7, người Ai lao đến chiếm; dần dần đến thế kỷ 14 thời cả nước Xiêm la đều vào tay người Ai lao. Người Xiêm la bây giờ chính là giống giống người Ai lao khi trước là bởi đó. Cũng bởi đó mà ta có thể nói rằng nước Xiêm-la lập quốc mới là buổi ấy.

Người Ai lao khi đã thống nhứt được Xiêm la rồi, thời lập kinh đô trong một hòn đảo lao & giữa lòng sông Mé nam. Kinh-đô ấy tên là A-du-ti-a (Ayuthia). Bởi thế nên người thường gọi buổi ấy là thời kỳ họ A-du-ti-a. Họ A-du-ti-a trị-vi ở Xiêm la từ năm 1350 đến năm 1767. Trong khoảng 417 năm ấy, họ A-du-ti-a phần thời lo đánh nam dẹp bắc đđe mở mang bờ cõi cho nước Xiêm la, phần thời lo giao hảo với các giống người trong xứ đđe đúc thành giống người Xiêm bây giờ.

Vào khoảng cuối thế kỷ 18, người Diên điển đến cướp họ A-du-ti-a thua, bởi đó mà nước Xiêm-la lại vào tay người Diên điển.

Nhưng không bao lâu thời có một ông quan làm việc ở Xiêm-la, tên là Phi-a-tát (Phya Tak), giống người Tàu, đđybinh đánh đuổi người Diên điển, lên làm vua Xiêm, đđo đđo lại Tông-bu ri (Thonburi), ở bên hữu sông Mé nam, đđi diện với thành Bangkok bây giờ.

Phi-a-tát làm vua được 14 năm thời mắc phải bệnh điên. Một ông tướng người Xiêm, tên là Chao-phi-n-cha-ko-ri (Chao phya chakkri), nhân dịp ấy chiếm được quyền vua, đặt niên hiệu là Ra-ma thứ nhứt, rồi dời kinh đô sang Bangkok. Vua Ra ma thứ nhứt chính là thì tđ của hoàng tộc nước Xiêm bây giờ.
(Còn nữa)
Đài-Long

SÁCH TẶNG
Bản báo mới nhận tặng quyển sách HỌC QUỐC-NGŨ của Nam-kỳ thư quán Hanoi xuất bản giá 0405. Xin có lời cảm ơn.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY THANH-HÓA (LINH-GIA)

Cả con là việc lường gạt sao?
Ông Lê-diên-Quán ở làng Thổ-con gái gả cho em ông Nguyễn-xuân-Mân đã hơn 6 năm nay, lễ nọ lễ kia đủ cả, tiền bạc thì khi năm đồng khi bảy đồng lấy cũng đã nhiều, mà cũng chưa chịu cho con gái mình về nhà chồng, cứ cầm lại để mượn thêm tiền. Kíp đến cuối tháng chín tây vừa rồi ông Lê-diên-Quán tạ thế. Bên trai đến xin cưới chày tang mà bà vợ ông Lê-diên-Quán cũng còn triều nữa, lại hỏi mượn thêm 4000. Nhà kia không có, về chày chỉ được có 700, đem cho mượn. Bà vợ không lấy, buong những tiếng nặng tiếng nhẹ to ỹ muốn bầy cái hôn ước đó. Có lẽ bà ta tự nghĩ rằng mình gả con là cốt để kiếm tiền mà nhà này không đưa cho mình nữa thì mình gả con làm gì, để gả cho người khác lấy thêm tiền.

Chấn cho tục hôn nhân xử lạnh!
Tôi nghĩ việc cho con gái trong cuộc này, không biết có có nghĩ đến sự đời cái ách gia đình không?

VIỆC TRONG NƯỚC

ĐI LAO BẢO

Báo Argus ngày 9 Novembre đăng tin rằng chính phủ bảo 100 Octobre đã chờ năm người sau này bị kết án về vụ Việt - Nam thanh-niên cách mạng đồng-chí-hội Vinh đi Lao-bảo:

- 1- NGUYỄN-SI-SACH, 23 tuổi, cựu trợ giáo bị chứng thân khổ sai;
- 2- NGUYỄN-VĂN-LUY, 26 tuổi, thợ kỹ nhà buôn, bị chứng thân khổ sai;
- 3- NGUYỄN-HOÀNG-TUYẾT, 23 tuổi, bị 13 năm tù;
- 4- LÊ-VIỆT-TUẤN, khán bộ nhà thương Vinh, bị 10 năm tù;
- 5- PHẠM-ĐẾ, con cụ Phạm - Đệ - Châu, bị 9 năm tù.

Báo ý lại đăng luôn hai cái đơn gửi cho quan Toàn-quyền Pasquier:

MAO HIỆM NỮ HIỆP

(PHÚC - NHÌ - MA - TƯ TRINH - THẨM - AN)

Dịch - giả : X-L-T-U
CHƯƠNG THƠ MƯỜI HAI
Nàng nữ-hiệp đầu hàng trong
hăm kín
(Tiếp theo)

Bạn là hỏi Ân-Cần rằng:
Trong nhà nàng ấy cũng bên
mình nàng, máy có thấy có sáng lại
không?

— Không! Tôi chưa từng thấy.
Tựa như lúc nàng tôi nơi Trường
Ba-Hàng-Thị-Thuế đó, cũng không
thấy mang sáng ấy theo. Từ lúc đi
đứng cho đến khi nàng cởi áo ngoài
mà viết thư, khi nào tôi cũng chả
đi tới vì nàng biết tôi là... mà lấy
sáng bên tôi, nên tôi cảm ngộ kỹ
lắm, nhưng thời ỹ là bên mình
nàng không mang sáng.

Bạn là nói: Là hỏi đó mà nàng
không mang sáng, thì lúc bấy giờ
chắc là nàng không có mang sáng

một cái của cô Trần-thị-Liên kêu
oan cho chồng là Trần Văn Cung bị
tử hình và một cái của ông chủ nhiệm
báo kỳ kêu giúp. Không hiểu quan
Toàn-quyền sẽ nghĩ thế nào.

NGHỆ - AN

(NGHI-LỘC)
**Thuế nộp rồi, sao lại không
phát phiếu?**
Làng Phương-tích (Đông Văn-trinh)

đinh chịu thân thuế, đi rải rác các
nơi để tìm kẻ sanh nhai.
Mỗi năm cứ đến kỳ sưu thì phải
về nộp tiền lấy phiếu chỉ. Không
biết vì sao năm nay, tiền nộp rồi
mà phiếu chỉ đợi mãi không thấy.
Dân chúng tới đến hỏi Lý - trưởng
thì Lý - trưởng nói Tòa tính chưa
phát. Đến nay đã gần hết năm mà
phiếu chỉ vẫn chưa có.

Dân chúng tôi nghèo khổ không
có ruộng đất, nếu không đi nơi này,
nơi nọ, kiếm việc làm thì không
thế nào sống nổi. Mà đi ra khỏi
cửa không có giấy thuế thân thì
bị bắt bớ, giam cầm. Nay
giấy ấy không phát cho chúng tôi
như thế thì nghĩ có nguy không?

NAM-ĐÀN

Hèn mặt nhỉ?
Ở làng Nam-Kim, huyện Nam-
Đàn có bác phó đồng tên là Nguyễn-
trọng-Kể ỹ thế mà lên mặt với bọn
lý hào. Hễ ai khé lớn lối thì được
vớ vớ, còn ai không chịu để bác
thả hoành hành thì bác tìm mưu
quật chước thềm mà hại ngay.

Hôm mùng 2 tháng này bác ta đến
làng Phố-Đông, bắt bọn lý hào đến
lính hiện thì về việc lập giới hạn
đó. Lý hào làng này còn đi kiện ở
nội chưa về. Bác đã có mối hiềm
sân nên nhân dịp này bắt hai cậu
con (độ 13 tuổi) của Lý-trưởng và cựu
Lý-trưởng bắt giam.
Trước khi giải quan bác bắt hai
cậu ấy chịu cho bác mỗi người 1000
thì bác để ở nhà. Con nít 13, 14 tuổi
không biết gì, nghe vậy tưởng bác
nên cũng chạy bực đưa cho bác.
Bác bác bỏ tới mà lời nói bác cũng
ngươi luôn.
Gạt trẻ con, hèn mặt nhỉ!

B. N. L. lai cáo

QUẢNG-TRỊ

Vụ Việt - Nam thanh-niên cách-
mạng đồng chí hội
Vi những là truyền đơn ngày
tháng 7 mà ở Quảng - trị nhiều
nhà bị soát và nhiều người bị bắt
giam. Lại ở tại phủ Hải Lăng, có
tìm ra một cái bìa chôn những
thì Lý - trưởng nói Tòa tính chưa
phát. Đến nay đã gần hết năm mà
phiếu chỉ vẫn chưa có.

Trong mấy mươi người bị giam
ở lao Quảng-trị có ông Nguyễn-
hữu-Tân, làm ở bồi buôn Hưng-
ngiệp hội-xã ở Hanoi bị bắt tháng
Aoút ở Thanh-hóa, nay được
tha. Lại trong 4 người bị tình nghi
là đảng-viên đảng Tân-việt bị
giam ở lao Quảng-trị, nay ba người
được tha (người thứ tư là ông Trần-
tiên-Nhiếp còn ở lại) và 3 cậu học
sinh bị giam đã hai tháng nay cũng
được tha.

Tin ông Ngô-đức-Điền
Ông Ngô-đức-Điền, bị tình nghi
về vụ phát truyền đơn bãi bỏ
Hu-không ở Vinh, kỳ tháng giêng ta
đã bị bắt đem về giam ở Vinh, báo
đã đăng trước, sau tòa án Nam
& Vinh kết án 9 năm tù. Hôm 19
Octobre lại thấy giải vào Quảng-
trị.

N. N.

QUẢNG-NAM

(TAM-KY)

Câu hư sao không tu bổ
Ở địa phận làng An-mỹ Đông,
làng Chiên-dân, phủ Tam-kỳ có
một cái cầu. Năm Bình-giàn vì lụt
to cầu ấy phải sụt hai đầu voi, sụp
xuong nước. Rả lụt rồi Hương kiêu
đi báo quan. Quan có thể khám.
Sau cách một tháng thì thấy đắp một
cái đường quanh co ở nơi ngoài cầu
đi dở, hệ đến khi mưa nhỏ thì phải
lội, còn mưa lớn thì đi dõ, vì chỗ ấy
xoi sâu quá.

Đến bữa lụt 21 Octobre 29 thì
đã lo toang loang hết cả. Hương-
kiêu lập tức báo quan, nhưng
cũng không thấy sửa lại. Thật là
bất tiện cho việc giao thông của dân
trong hạt. Xe cộ lên xuống không
được mà những kẻ bộ hành buồn

tiếng:

Mây cá ngồi cạnh ở đây, trước
khí bạn ta chưa ra thì không được
đóng cái cửa này.

NGAI-TU vâng lời. Bạn ta bèn
một tay cầm súng, một tay cầm đèn.
Bước xuống đi trước, bạn ta theo
sau, vào trong hầm kín. Cái hơi nẻ
trước, không lọt hơi lắm, nhưng
không khí bị ngạt trở, hô hấp
không được thuận tiện, nên nghe
cũng có hơi ngột. Cái đường dưới
hầm, quanh quanh co co, bốn phía
đều dùng "Tam hoa thổ" (tôi, cát
và đường hiếp lại) mà đắp thành,
ước chừng có tám thước, phẳng
đúng được ba người đi. Đi tới
một đoạn dài, không thấy tăm hơi
gì cả. Cái đèn ta nó phồng lên, bèn
cũng Ân-Cần hai người vượt tới
trước bạn ta; lại đi vòng mấy đoạn
quanh, cái sáng đèn đến cầm tay
đó, cũng như cái đèn thăm hải-đăng
trên tàu bình, cứ soi tới phía trước,
nhưng không thấy năng nà hiệp ấy
ở đâu, và cũng không thấy có
nào đường nào khác. Chính đương
đang tìm đi tới nữa, lại thuận theo
khắc quanh mà đi qua. Ân-Cần đi

Chinh tự tay bạn chẳng ta, làm
thiệt mạng nàng! Đâu là một tay

gánh bán bưng đến đó cũng phải
ngừng.
Ai là người trách-nhiệm nên lưu
lâm mà sửa sang cầu này lại!!
Người trong hạt

QUẢNG-NGAI

(NGAI-HANH)

Một con heo mậy mà chủ nhìn
Ngày 28 tháng 9 mới rồi đây ở
làng An-chi có hương mục tên là
Tống-Luân săn được một con heo
đáng giá 12, 13 đồng, nhưng chẳng
biết heo của ai.
Qua bữa sau thì có tên Vị và tên
Rịa đến nhìn. Hai người đều nhận
là heo của mình; kẻ thì nói rằng
ngày tháng tư vì bị cháy nhà, heo
sảy ra đi mất, tìm mãi mà không
ra, người lại nói heo mình đi lạc
đã hơn 4 năm nay v. v. . . và xin
chước lại. Tống-Luân không rõ của
ai, vì sự xảy ra sự lộn thời
nên cứ giữ lại không cho chước.

Đời xưa có câu chuyện Tiều-lộc
Khí (nghĩa là con hươu mà đầu
bằng là chuối) một con hươu mà
kẻ đi săn được, người năm chiêm
bao thấy đến danh mà đi kiện.
Nhưng đó là câu chuyện chiêm bao,
chứ như chuyện con heo này lại là
việc thiệt mới thú chứ!!
N. D.

CỔ TRẦN-THỊ-ÚT Ở ĐÀU?

Bản báo có tiếp được một cái
mandat giấy thép 600 của bà
Phan-thị-Bảy ở Dalat gửi ngày 1-
10-29, cây giao lại cho cô Trần-thị-Út,
không rõ cô Trần-thị-Út là ai, ở đâu
nên đã có thư hỏi mà không thấy
trả lời. Vay xin bà Phan-thị-Bảy
trả lời bằng thư cho rõ ràng đặng
tiện việc giao số bạc ấy.
B. B.

BẮC-KỶ CỜ VÀ TRUYỀN ĐƠN CỘNG SẢN

(Theo tin Fr. Ind.)
HANOI. - Tại Hanoi hôm vừa rồi số
cảnh sát có bắt được nhiều là cờ đỏ
đề chữ "Đông dương Cộng sản
đảng". Mấy lá cờ đỏ phần nhiều
mới treo lên cây thì đã bị bắt.
Còn khắp ở châu thành và trong
mấy nhà thương mới thì thấy rải
đầy những truyền đơn bằng chữ
quốc ngữ cổ động thợ thuyền đình
công.

Bữa nay nghe nói số người bị
bắt ở Hanoi lên Hải-phong đã đến
50 người. Những người bị bắt đều
đem về Hanoi để quan bới thăm
Coppin tra hỏi.

HAIPHONG. - Ở Hải-phong
cũng có cờ và truyền đơn cộng sản.
Liên ngày 7 Novembre bữa đó có
8 người bị bắt, và qua ngày sau
năm người nữa. Ở Hải-phong thì
những lời cổ động trong mấy tờ
truyền đơn có ảnh hưởng hơn, có
nhiều người bãi công không làm việc.
Nhiều trụ giấy điện thoại bị người
ta vác đá quăng và nhiều giấy thép

PHÒNG KHÁM BỆNH
Y-sỹ TRẦN-ĐÌNH-NAM
Rue Général Franchet d'Espérey
(Nhà ở trước mặt liệm Hồng - Hưng cũ)
TOURANE
Kể từ ngày 1^{er} Novembre 1929

cũng bị cột chung lại làm cho không
báo thông tin tức được.

ĐÁP-CẦU. - Linh Sơn dăm đi
tuần gần châu thành Đáp cầu bữa
tối 8 Novembre có bắt được ba
người. Một người tên là Dương văn
Cnai, 31 tuổi, làm ruộng, ở làng
Ninh duy, huyện Tiên Lang (Kiến
an); người thứ hai tên là Trần Như,
23 tuổi thợ thuyền, quê ở Hải-phong
người thứ ba tên là Phạm đình
Thụy 28 tuổi, người Hà-dông.
Cả ba người đều có mang theo
những truyền đơn cộng sản và hai
lá cờ đỏ.
Hỏi thì ba người đều khai rằng
của những người lạ mặt đưa cho
mình.
Ba người này đã bị lỏng giam.

đến nổi mình mẩy đầy thương tích,
đầm dìa máu mủ, không thể chữa
quay được. Chờ vữa đến nhà
thương thì phải chết.
Nghe đầu Tòa đã kết án Trọng
và Hoạt mỗi người 2 năm tù.

NAM-KY SAIGON

Một cuộc du-lịch từ Nam ra Bắc
Trần-thị-Út và Trần-thị-Hồng
đi-chức một cuộc du-lịch Nam-kỳ
ra Trung-kỳ, được anh em hoan
ngênh.
Nay ông lại sắp đi chức một
cuộc khác từ Nam-kỳ ra Bắc-kỳ
bắt đầu đi từ Saigon ngày 22
Novembre 29 thì đến Hanoi, đến
ngày 5 Décembre thì từ Hanoi đi
trở về. Mong sao cuộc du-lịch này
sẽ bỏ ích cho anh em và giúp
cho giấy liên lạc Nam Bắc càng
ngày càng bền chặt.
Truyền đơn cộng sản
Cách nay chừng mười năm ngày
nghe nói có truyền đơn cộng
sản quốc-ngữ in bằng xoa rang
trên Tủ-đúc, xử dân lao động làm
lễ kỷ niệm Cách Mạng Cộng Sản
Ngày 25 Octobre 1917.
Nay lại nghe nói buổi 11 giờ
khuya ngày thứ tư 6 Novembre
vừa rồi lại có truyền đơn
cộng sản dán trên các vách tường
trong thành phố. Truyền đơn lần

THÁI-BÌNH. - Ở Thái bình thì
bữa 7 Novembre có ba người leo
lên cây tre ở công sản bị bắt.
Ba người này cũng đã bị giải về
Hanoi.
Cộng với 50 người trước, thế là ở
Hanoi hiện có 53 người bị bắt về
vụ cộng sản.

Tại sở cao-su Quảng-lợi
MỘT NGƯỜI CU-LY BỊ GIẾT
Anh Lê-văn-Hồ làm cu ly cho sở
cao-su Quảng-lợi, vì những sự cay
chua trong sở nên cùng một người
bạn bỏ sở trốn đi. Tưởng thế là
thoát khỏi, không ngờ ra đi
được một chặng đường, gặp việc
khó khăn thế nào đó, nên cùng
nhau trở lại sở. Về gần đến sở
gặp tên đội Nguyễn-văn-Trọng và
tên cai Phạm-văn-Hoạt. Hai tên
này bắt anh Lê-văn-Hồ, công lại
dẫn về sở rồi đem ra đánh đập rất
tàn nhẫn. Anh Lê-văn-Hồ bị đập

Ông Trần - Quý lại nói :

Xưa nay, mỗi khi tôi thấy một thư nội-hóa gì ra đời, mà
tốt đẹp hơn của người, thì trong dạ rất đời vui mừng, thường
vi công ích đem tâm cổ-dộng; nay thấy đầu Khuynh-Điệp vừa
rẻ vừa hay hơn cả, mà lại là đầu nội-hóa, nên tôi vui lòng, vì
nội-hóa, vì đồng-bào, mà giới-thiệu với chư độc-giả, và khuyên
bà con, nhà nào cũng nên mua trữ lấy một vài lọ, thì những
lúc đêm hôm lỡ có xảy ra bệnh gì nguy cấp đến đâu, cũng
không lo sợ gì nữa.
(Trích bài lai-cáo " Một người trúng độc phong " đăng trong
báo Thực-Nghiệp số 18 Octobre 1929)

danh y mà lại vu cho nàng là tự
sai!! Nhưng may tay chừa còn cụ
cưa, hơi thở chưa dứt, phải mau
man khiêng nàng ra nơi không khí
lưu thông, đặng cho nàng hơi thở
không khí tươi tốt, ấy là chính
phương pháp thấy thuốc cứu người
đó.

Ta cãi lại rằng: Bạn ta chưa
thấy mặt nàng, sao lại nói bạn ta
là làm hại nàng?

Bạn ta nói: Thế mà bác còn biện
ntra! Đâu không thấy mấy chữ khắc
trên tấm bản đá rõ ràng đó sao:
" Sau khi vào rồi, chỗ có đóng lại".
Trăm ngàn năm trước, bạn công
tưởng vẫn không có tri thức khoa
học, trong đường Toại đạo đã sâu
lực đạt như thế, không có phép gì
lắm cho không khí lưu thông vào
trong, nên ở phía dưới mặt hầm
thạch bản khác mấy chỗ đó, để
cảnh cáo người sau. Bạn ta đối đãi,
không biết cái gì, đem hòn đá tảng
rất lớn, thay cho nàng mà đẩy lấp
cổ cửa bên kia, đương lúc bấy
giờ, cửa cửa mở, không khí còn
thông, nên nàng không thấy cái gì
là khó chịu. Sau lại cửa đó lấp rồi,
không khí càng lâu càng ngột,

đi đến trong ấy, thành ra bị ngột
mà sinh chứng vãn khuyết, Nhưng
cũng may, thân thể nàng vốn là
người mạnh mẽ, bạn ta lại viết mở
cửa ngõ bên này; nàng nhờ có hơi
mới tỉnh lại chuyển động được,
rồi bị Ân-Cần vấp mà ngã nhào
xuống, trong lúc hoảng hốt, không
biết gì cả, và tay ntu nhào lại.
Bác nghĩ xem có phải thế không?

Bạn ta giải giằng một hồi, bạn
ta đưa rõ được duyên cớ. Bà trước
nói:

Đã thế thì mau mau về ngay
nàng ra ngoài trông đặng mà cứu
chữa, không nên để chậm.
Ta nói: Đây giờ không khí đã
thông, tay chúng nàng đã chuyển
động được, thông là một chút
cũng không ngại gì, chỉ có môi
đỏ: môi đỏ công phu ta làm đó
rất là nguy hiểm, cứ như ta nay
nghĩ lại, bèn kia đẩy nắp lại thì tôi
nhiền phải có một vị đường nào
mà không khí thông vào được, nếu
như ngăn hẳn không khí không lọt
vào thì chừng năm phút đồng hồ,
bất luận là ai cũng phải chết ngột,
lắm sao mà đợi đến lúc bấy giờ
được?
(Còn nữa)

